

CUNG CẤP ĐỀ ÔN THI VIOLYMPIC TOÁN – TOÁN TIẾNG ANH LỚP 5 CẤP TRƯỜNG – HUYỆN NĂM 2023 – 2024
BỘ ĐỀ MỚI ÔN THI ĐẤU TRƯỜNG TOÁN HỌC VIOEDU LỚP 5 CẤP TRƯỜNG – HUYỆN NĂM 2023 – 2024
TUYỂN TẬP BỘ CÂU HỎI ÔN THI TRẠNG NGUYÊN TV LỚP 5 CẤP QUẬN/ HUYỆN – TỈNH NĂM 2023 - 2024
(Có đáp án)

TUYỂN TẬP 7 CHUYÊN ĐỀ BỒI DƯỠNG TOÁN 5 VÀ BỘ ĐỀ ÔN TOÁN HKIMO-TIMO-TITAN-VMTC LỚP 5

ĐỀ ÔN THI ĐẤU TRƯỜNG TOÁN HỌC VIOEDU LỚP 5 CHUNG KẾT CẤP TRƯỜNG NĂM 2023 – 2024
MÔN TOÁN

Hỗ trợ tư vấn học tập và đặt mua tài liệu vui lòng liên hệ trực tiếp:

- Tel – Zalo: **0948.228.325** (Cô Trang)
- Email: Nguyentrangmath@gmail.com
- Website: www.ToanIQ.com
- Quét mã QR tư vấn và đặt mua tài liệu chuẩn ôn thi:



PHẦN ĐỀ

DANH SÁCH CHỦ ĐIỂM

- Tính hợp lí với số thập phân
- Cấu tạo số thập phân
- Bài toán thay đổi vị trí dấu phẩy của số thập phân
- Đề - ca - mét vuông. Héc - tô - mét vuông. Héc-ta
- Mi - li - mét vuông. Bảng đơn vị đo diện tích
- Ôn tập về đo diện tích
- Giải bài toán liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của hai số
- Giải bài toán liên quan đến tìm một số khi biết giá trị một số phần trăm của nó
- Một số bài toán tổng hợp về tỉ số phần trăm

BÀI TẬP ÔN TẬP

Câu 1: Bạn hãy chọn đáp án đúng:

Một lớp học có 32 học sinh, trong đó có 24 học sinh thích bơi lội. Hỏi số học sinh thích bơi lội chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp?

a/ 56%

b/ 75%

c/ 24%

d/ 32%

Câu 2: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Cứ 1000 000 đồng gửi tiết kiệm thì sau 1 tháng được lãi 10000 đồng

Hãy tính tỉ số phần trăm của tiền lãi sau 1 tháng và tiền gửi ban đầu?

a/ 10% b/ 1% c/ 0,01% d/ 0,1%

Câu 3: Bạn hãy chọn đáp án đúng:

Một lớp học có 28 học sinh, trong đó có 14 học sinh thích bơi lội. Hỏi số học sinh thích bơi lội chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp?

a/ 50% b/ 20% c/ 14% d/ 28%

Câu 4: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Cứ 2000 000 đồng gửi tiết kiệm thì sau 1 tháng được lãi 7000 đồng
Hãy tính tỉ số phần trăm của tiền lãi sau 1 tháng và tiền gửi ban đầu?

a/ 35% b/ 14% c/ 0,35% d/ 0,14%

Câu 5: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Cứ 2000 000 đồng gửi tiết kiệm thì sau 1 tháng được lãi 6000 đồng
Hãy tính tỉ số phần trăm của tiền lãi sau 1 tháng và tiền gửi ban đầu?

a/ 3% b/ 6% c/ 0,3% d/ 0,6%

Câu 6: Bạn hãy chọn đáp án đúng:

Một lớp học có 32 học sinh, trong đó có 28 học sinh thích bơi lội. Hỏi số học sinh thích bơi lội chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp?

a/ 60% b/ 87,5% c/ 28% d/ 32%

Câu 7: Bạn hãy chọn đáp án đúng:

Một lớp học có 30 học sinh, trong đó có 15 học sinh thích bơi lội. Hỏi số học sinh thích bơi lội chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp?

Trả lời: Số học sinh thích bơi lội chiếm% học sinh cả lớp.

Câu 8: Một nông trại dự định trồng 50ha khoai tây. Hết năm, nông trại đó trồng được 54ha khoai tây. Nông trại đó đã trồng vượt mức% kế hoạch.

Câu 9: Một nông trại dự định trồng 50ha khoai tây. Hết năm, nông trại đó trồng được 57ha khoai tây. Nông trại đó đã trồng vượt mức% kế hoạch.

Câu 10: Điền số thích hợp vào chỗ trống

Một đại lý nhập nước mắm về bán với số tiền 1 600 000 đồng. Sau khi bán hết số nước mắm, đại lý thu được 1 720 000 đồng

Đại lý đó lãi% so với số tiền nhập

Câu 11: Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống

Một đại lý nhập nước mắm về bán với số tiền 1 600 000 đồng. Sau khi bán hết số nước mắm, đại lý thu được 1 960 000 đồng

Đại lý đó lãi% so với số tiền nhập

Câu 12: Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống

Một đại lý nhập nước mắm về bán với số tiền 1 600 000 đồng. Sau khi bán hết số nước mắm, đại lý thu được 2 220 000 đồng

Đại lý đó lãi% so với số tiền nhập

Câu 13: Một nông trại dự định trồng 25ha khoai tây. Hết năm, nông trại đó trồng được 30ha khoai tây. Nông trại đó đã trồng vượt mức% kế hoạch.

Câu 14: Một nông trại dự định trồng 50ha khoai tây. Hết năm, nông trại đó trồng được 55ha khoai tây. Nông trại đó đã trồng vượt mức% kế hoạch.

Câu 15: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Một người đến ngân hàng gửi tiết kiệm 4 000 000 đồng. Một năm sau người đó rút về, cả tiền gửi và tiền lãi được 4 500 000 đồng. Như vậy “Người đó đã lãi 15% số tiền gốc ban đầu”

Khẳng định trên đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 16: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Một người đến ngân hàng gửi tiết kiệm 1 000 000 đồng. Một năm sau người đó rút về, cả tiền gửi và tiền lãi được 1 090 000 đồng. Như vậy “Người đó đã lãi 9% số tiền gốc ban đầu”

Khẳng định trên đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 17: Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 100m. Biết rằng chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Một mảnh vườn hình vuông có cạnh bằng chiều rộng mảnh đất hình chữ nhật. Tỉ số phần trăm diện tích của mảnh đất hình chữ nhật và diện tích mảnh vườn hình vuông là:

a/ 130%

b/ 150%

c/ 120%

d/ 140%

Câu 18: Giá bán một chiếc đồng hồ đeo tay là 250 000 đồng, người bán đã giảm giá bán đi 10 000 đồng nên tiền lãi là 36 000 đồng. Hỏi tiền lãi là bao nhiêu phần trăm giá đã bán của chiếc đồng hồ đó?

Trả lời: Tiền lãi thực sự là% giá của chiếc đồng hồ đó.

Câu 19: Chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống:

Một công ty sản xuất linh kiện điện tử có 1100 công nhân. Biết rằng số công nhân nam nhiều hơn số công nhân nữ là 500 người. Tỉ số phần trăm của số công nhân nữ và số công nhân nam của công ty là:.....%

a/ 37,5

b/ 50

c/ 45,2

Câu 20: Một người bán gạo lãi được 20% theo giá bán. Hỏi người đó được lãi bao nhiêu phần trăm theo giá mua?

Trả lời: Người đó lãi được% theo giá mua.

Câu 21: Chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống

Một trường tiểu học có 700 học sinh. Biết rằng số học sinh nam nhiều hơn số học sinh nữ là 100 học sinh. Tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh nam 80%

a/ lớn hơn

b/ nhỏ hơn

c/ bằng

Câu 22: Một người bán vải lãi 60% theo giá mua. Hỏi người ấy được lãi bao nhiêu phần trăm theo giá bán?

Trả lời: Người ấy lãi% theo giá bán.

Câu 23: Một vườn cây ăn quả có 600 cây gồm cam sành và bưởi diễn, trong đó số cây cam sành bằng $\frac{1}{3}$ số cây bưởi diễn. Tỉ số phần trăm của số cây bưởi diễn và tổng số cây ăn quả trong vườn là%.

Câu 24: An có ít hơn Nam 16 que tính. Biết rằng số que tính của An bằng $\frac{1}{3}$ số que tính của Nam. Khẳng định: “Tỉ số phần trăm số que tính của An và tổng số que tính của hai bạn là 20% đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Cung cấp Bộ đề ôn thi TNTV lớp 5 vòng thi Hương – Hội năm 2023 – 2024 // Bộ 10 đề ôn thi Violympic Toán TV – Toán TA lớp 5 Vòng 7 – 8 cấp Trường–Huyện năm 23 – 24 // Bộ đề mới ôn thi VIOEDU lớp 5 cấp Trường – Huyện năm 2023 – 2024 // Tài liệu ôn thi Toán quốc tế TIMO – HKIMO – ASMO – SASMO – TITAN LỚP 5. Ngoài ra, chúng tôi còn có đề ôn mới cho TNTV–VIOLYMPIC–VIOEDU ôn cấp Trường–Huyện–Tỉnh năm nay từ lớp 1 đến lớp 7. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích). Nghiêm cấm các hành vi sao chép, chia sẻ, bán lại tài liệu!

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu:



Câu 25: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Một người đến ngân hàng gửi tiết kiệm 8 000 000 đồng. Một năm sau người đó rút về, cả tiền gửi và tiền lãi được 8 200 000 đồng. Như vậy “Người đó đã lãi 2,5% số tiền gốc ban đầu”

Khẳng định trên đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 26: Bạn hãy chọn đáp án đúng

Một chai đựng dầu cân nặng 8kg trong đó vỏ chai cân nặng 250g. Lượng dầu có trong chai chiếm 96,875% cân nặng của cả chai dầu đó.

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 27: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 20m, chiều rộng 6m. Người ta sử dụng $75m^2$ để xây nhà, phần đất còn lại để làm vườn. Tỷ số phần trăm giữa diện tích đất để làm vườn với diện tích mảnh đất là%

a/ 37,5

b/ 35,6

c/ 38,4

Câu 28: Trung bình cộng số học sinh của khối lớp 4 và khối lớp 5 là 105. Biết rằng khối lớp 5 có 120 học sinh. Tỷ số phần trăm của số học sinh khối lớp 4 với số học sinh của khối lớp 5 là:%

Câu 29: Điền số thích hợp vào chỗ trống

Một đại lý nhập nước mắm về bán với số tiền 1 600 000 đồng. Sau khi bán hết số nước mắm, đại lý thu được 2 320 000 đồng

Đại lý đó lãi% so với số tiền nhập

Câu 30: Điền số thích hợp vào chỗ trống

Một đại lý nhập nước mắm về bán với số tiền 1 600 000 đồng. Sau khi bán hết số nước mắm, đại lý thu được 1 920 000 đồng

Đại lý đó lãi% so với số tiền nhập

Câu 31: Trong một tháng, một cửa hàng bán lẻ lãi 3 500 000đ. Tính ra cửa hàng đó đã lãi được 7% so với tiền vốn. Vậy tiền vốn ban đầu của cửa hàng sẽ là:

a/ 24500000 đồng b/ 70000000 đồng c/ 50000000 đồng d/ 35000000 đồng

Câu 32: Kiểm tra sản phẩm của một nhà máy, người ta thấy có 33 sản phẩm không đạt chuẩn và chiếm 1,1% tổng số sản phẩm. Tính tổng số sản phẩm

a/ 3430 sản phẩm b/ 1100 sản phẩm c/ 3300 sản phẩm d/ 3000 sản phẩm

Câu 33: Một trường tiểu học có 450 học sinh biết bơi và chiếm 30% số học sinh toàn trường. Tính số học sinh của trường đó.

a/ 1500 học sinh b/ 480 học sinh c/ 900 học sinh d/ 1350 học sinh

Câu 34: Một nông trại nuôi trâu bò có số trâu là 225 con, chiếm 15% tổng số trâu bò. Hỏi tổng số trâu và bò của nông trại có bao nhiêu con?

a/ 1500 con

b/ 9000 con

c/ 3375 con

d/ 240 con

Câu 35: Một tấm vải sau khi bị co mất 2% chiều dài ban đầu. Giặt tấm vải xong chỉ còn 19,6m. Hỏi trước khi giặt tấm vải dài bao nhiêu mét?

Trả lời: Trước khi giặt tấm vải dàim

Câu 36: Một cửa tiệm bán 500kg gạo, tính ra đã bán được 80% số gạo trong kho. Hỏi lúc đầu trong kho có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Trả lời: Lúc đầu trong kho cókg gạo.

Câu 37: Một trang trại nuôi gia cầm có 8000 con gà, còn lại là con vịt. Biết số gà chiếm 25% tổng số gia cầm. Hỏi trang trại nuôi bao nhiêu con vịt?

Trả lời: Trang trại nuôicon vịt.

Câu 38: Tiền công để đóng một chiếc tủ cần 300 000 đồng, chiếm 15% giá bán của chiếc tủ đó. Hỏi giá bán của chiếc tủ là bao nhiêu?

Trả lời: Giá bán của chiếc tủ làđồng.

Câu 39: Lúa sau khi phơi bị giảm đi 2% khối lượng ban đầu, sau khi phơi xong lượng lúa chỉ còn lại 44,1 tạ. Hỏi khối lượng lúa đó trước khi phơi nặng hay nhẹ hơn 4600kg?

a/ Nhẹ hơn b/ Nặng hơn

Câu 40: Hương đến tiệm sách. Chị bán hàng nói: “Mua 10 quyển sách loại, vì được giảm giá 10% theo giá bìa nên chỉ phải trả 218 700 đồng”. Hương tính ra giá tiền gốc một quyển sách đó là 24 300 đồng.

a/ Sai b/ Đúng

Câu 41: Một cửa hàng mua 1kg đường với giá 5000 đồng. Cửa hàng đó tính ra phải bán lại 1kg đường với giá 6250 đồng để được lãi 20% giá bán.

a/ Đúng b/ Sai

Câu 42: Bán một cái quạt máy giá 1176 000 đồng thì được lãi 12% so với tiền vốn. Tính ra tiền vốn của cái quạt là 1100 000 đồng.

a/ Sai b/ Đúng

Gần thi các cấp cô Trang có bộ đề mới ôn thi đặc biệt bổ sung ôn thi VIOEDU–VIOLYMPIC–TNTV để các em HS đạt kết quả tốt trong kì thi cấp Trường – Huyện – Tỉnh năm nay 2023 – 2024. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích).

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu ôn tập thêm:



Câu 43: Lượng nước trong hạt tươi chiếm tỷ lệ 19%, trong hạt khô chiếm tỉ lệ 10%. Hỏi phơi 450kg hạt tươi sẽ được bao nhiêu ki-lô-gam hạt khô?

Trả lời: Phơi 450kg hạt tươi sẽ đượckg hạt khô.

Câu 44: Ba anh em Đông, Thu, Hạ được mẹ cho một số tiền để mua đồ dùng học tập. Đông được mẹ cho 30% số tiền. Thu được mẹ cho 45% số tiền. Biết rằng số tiền mẹ cho Thu nhiều hơn số tiền mẹ cho Đông là 27000 đồng. Hỏi số tiền mẹ cho Thu nhiều hơn số tiền mẹ cho Hạ là bao nhiêu?

a/ 36 000 đồng b/ 9000 đồng c/ 20 000 đồng d/ 40 000 đồng

Câu 45: Mẹ cho hai anh em một số tiền để mua sách. Anh đã cho em bằng 50% số tiền của em. Số tiền còn lại của anh là 23000 đồng. Số tiền của em sau khi nhận là 42000 đồng. Hỏi mẹ đã cho anh bao nhiêu tiền?

Trả lời: Mẹ đã cho người anhđồng.

Câu 46: Lượng nước trong cỏ tươi là 55% còn trong cỏ khô là 10%. Hỏi nếu phơi 150kg cỏ tươi thì sẽ thu được bao nhiêu ki-lô-gam cỏ khô?

Trả lời:kg.

Câu 47: Cho một thửa ruộng hình chữ nhật. Biết rằng nếu chiều dài tăng 20%, chiều rộng giảm 25% thì diện tích thửa ruộng sẽ giảm đi $480m^2$. Hỏi diện tích thửa ruộng đó là bao nhiêu mét vuông?

a/ $4000m^2$ b/ $4600m^2$ c/ $4800m^2$

Câu 48: Biết 75% tuổi anh hơn 60% tuổi em là 9 tuổi và 50% tuổi anh hơn 30% tuổi em là 7 tuổi. Khi đó:

Tuổi anh làtuổi; Tuổi em làtuổi.

Câu 49: Nước biển chứa 5% muối. Cần đổ thêm bao nhiêu ki-lô-gam nước lã vào 80kg nước biển để có tỉ lệ muối trong đó là 4%?

Trả lời: Cần đổ thêm.....kg nước lã.

Câu 50: Một trường học đầu năm có số học sinh nam và học sinh nữ bằng nhau. Trong học kì I trường nhận thêm 18 học sinh nam và 10 học sinh nữ vì vậy số học sinh nữ chiếm 49% tổng số học sinh. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh?

Trả lời: Trường đó có học sinh.

Câu 51: Tại một trường tiểu học đầu năm có số học sinh nam bằng số học sinh nữ. Cuối học kì I nhà trường nhận thêm 42 học sinh nữ và 4 học sinh nam nên số học sinh nữ chiếm 52% tổng số học sinh toàn trường. Khi đó, số học sinh đầu năm của trường
900 học sinh.

a/ ít hơn b/ nhiều hơn c/ bằng

Câu 52: Một xưởng may đã hoàn thành 315 bộ quần áo đồng phục cho trường tiểu học, đạt được 45% tổng số bộ đồng phục của trường. Hỏi trường tiểu học đó có bao nhiêu học sinh? (Biết mỗi học sinh chỉ đăng kí một bộ đồng phục)

Trả lời: Trường Tiểu học đó cóhọc sinh.

Câu 53: Một cửa hàng nhập về một số đồ để bán nhân dịp Tết nguyên đán. Buổi sáng, cửa hàng bán được 36kg đồ và bằng 25% số đồ cửa hàng đã nhập về. Buổi chiều bán được 40kg đồ. Nhận xét nào dưới đây đúng?

- a/ Cửa hàng còn lại 76kg đồ b/ Cửa hàng còn lại 64kg đồ
c/ Cửa hàng còn lại 70kg đồ d/ Cửa hàng còn lại 68kg đồ.

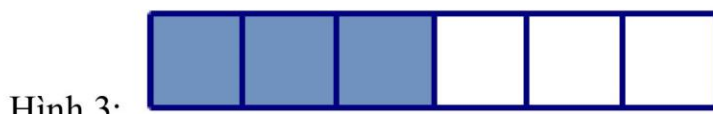
Câu 54: Vườn nhà Lan có 18% diện tích đất để trồng hoa, 27% diện tích đất để chăn nuôi và diện tích đất còn lại để trồng cây ăn quả. Biết tổng diện tích đất để trồng hoa và chăn nuôi là 180m^2 . Vậy diện tích đất để trồng cây ăn quả là

- a/ 190m^2 b/ 200m^2 c/ 220m^2 d/ 240m^2

Câu 55: Một cánh đồng có 13,5ha trồng ngô, chiếm 60% diện tích cánh đồng. Diện tích cánh đồng là $225\,000\text{m}^2$.

- a/ Đúng b/ Sai

Câu 56: Sắp xếp giá trị tỉ số phần trăm các ô được tô màu so với tổng số ô ở mỗi hình theo thứ tự từ lớn đến bé.



Hình 2
Hình 3
Hình 1

Cung cấp Bộ đề ôn thi TNTV lớp 5 vòng thi Hương – Hội năm 2023 – 2024 // Bộ 10 đề ôn thi Violympic Toán TV – Toán TA lớp 5 Vòng 7 – 8 cấp Trường–Huyện năm 23 – 24 // Bộ đề mới ôn thi VIOEDU lớp 5 cấp Trường – Huyện năm 2023 – 2024 // Tài liệu ôn thi Toán quốc tế TIMO – HKIMO – ASMO – SASMO – TITAN LỚP 5. Ngoài ra, chúng tôi còn có đề ôn mới cho TNTV–VIOLYMPIC–VIOEDU ôn cấp Trường–Huyện–Tỉnh năm nay từ lớp 1 đến lớp 7. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích). Nghiêm cấm các hành vi sao chép, chia sẻ, bán lại tài liệu!

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu:



Câu 57: Một thùng phi năm chứa dầu cân nặng 2,8 tạ, trong đó vỏ thùng phi cân nặng 14 yến. Bạn Bình nói: “Lượng dầu có trong thùng phi chiếm 50% cân nặng của thùng phi chứa dầu đó.” Hỏi bạn Bình nói đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 58: Tỉ số phần trăm của 500cm và 8m là 62,5%. Khẳng định trên đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 59: Tính giá trị biểu thức sau: $A = 75\% \times y + \frac{3}{4} \times y + y$, với $y = 12$.

Trả lời: $A = \dots\dots\dots$

Câu 60: Nói

45% của x là 405

15% của x là 60

50% của x là 450

30% của x là 120

Câu 61: Mức lương của công nhân tăng 25%, giá mua hàng giảm 20%. Hỏi với mức lương này thì lượng hàng mới sẽ mua được nhiều hơn lượng hàng cũ bao nhiêu phần trăm?

Trả lời: Với mức lương này thì lượng hàng mới sẽ mua được nhiều hơn lượng hàng cũ%/(Nhập kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn)

Câu 62: Tìm x biết: $x\% - 28 = 72$

Trả lời: giá trị của x là:

Câu 63: Tổng của hai số bằng 65%, thương của hai số bằng 25%. Tìm hai số đó.

Trả lời: Số lớn là:

Số bé là:

Câu 64: Một thùng đựng đầy nước cân nặng 27kg. Nếu đổ bớt đi 40% số nước thì thùng chỉ còn nặng 17kg. Hỏi thùng không đựng nước thì nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Trả lời: Thùng không đựng nước thì nặngkg.

Câu 65: Giá bán cá thu năm nay bằng 120% giá bán cá thu năm ngoái. Hỏi với số tiền mua được 150 tạ cá thu ở thời điểm năm ngoái thì năm nay mua được bao nhiêu tạ cá?

Trả lời:tạ cá.

Câu 66: Một người mua 5 cái bút cùng loại, vì được giảm 20% nên chỉ phải trả 60 nghìn đồng. Hỏi giá mỗi cái bút trước khi giảm là bao nhiêu?

Trả lời: Giá mỗi cái bút trước khi giảm lànghìn đồng.

Câu 67: Một cửa hàng đã bán được 360kg ngô và số ngô đó bằng 12% tổng số ngô của cửa hàng trước khi bán. Hỏi trước khi bán cửa hàng có có bao nhiêu tấn ngô?

Trả lời: Cửa hàng đó cótấn ngô.

Câu 68: Trong một hộp bi có hai loại bi đỏ và bi xanh. Số bi xanh bằng 40% tổng số bi trong hộp. Biết rằng nếu thay 5 viên bi đỏ bằng 5 viên bi xanh thì số bi xanh chiếm 60%

tổng số bi cả hộp. Hỏi ban đầu trong hộp đó có bao nhiêu viên bi đỏ, bao nhiêu viên bi xanh?

Trả lời: số bi đỏ ban đầu là; số bi xanh ban đầu là

Câu 69: Lượng nước trong hạt tươi là 25%. Người ta lấy 120kg hạt tươi đem phơi khô thì khối lượng hạt giảm đi 20kg. Tính tỉ số phần trăm lượng nước trong hạt đã phơi khô.

Trả lời: Tỉ số phần trăm lượng nước trong hạt đã phơi khô là%.

Câu 70: Một người đến ngân hàng gửi tiết kiệm 8 000 000 đồng. Hai năm sau người đó rút về cả tiền gửi và tiền lãi được 8 088 000 đồng. Hỏi lãi suất ngân hàng trong hai năm là bao nhiêu?

Trả lời: Lãi suất ngân hàng trong hai năm là%. (Nhập kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn)

Câu 71: Tìm diện tích của hình chữ nhật ban đầu biết rằng nếu chiều dài tăng 20% số đó và chiều rộng giảm 10% số đó thì diện tích tăng thêm 4dm^2 .

Trả lời: Diện tích hình chữ nhật ban đầu là dm^2 .

Câu 72: Một chiếc xe đạp giá 1 650 000 đồng, nay hạ giá 20%. Hỏi giá chiếc xe đạp sau khi hạ giá là bao nhiêu?

Trả lời: Giá chiếc xe đạp sau khi hạ giá là:đồng.

Gần thi các cấp cô Trang có bộ đề mới ôn thi đặc biệt bổ sung ôn thi VIOEDU–VIOLYMPIC–TNTV để các em HS đạt kết quả tốt trong kì thi cấp Trường – Huyện – Tỉnh năm nay 2023 – 2024. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích).

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu ôn tập thêm:



Câu 73: Giá nông sản thực phẩm đã tăng liên tiếp trong 3 ngày như sau: Giá nông sản thực phẩm ngày thứ nhất tăng 5% so với giá gốc, giá nông sản thực phẩm ngày thứ hai tăng 6% so với giá nông sản thực phẩm ngày thứ nhất và giá nông sản thực phẩm ngày thứ ba tăng 10% so với giá nông sản thực phẩm ngày thứ hai. Vậy sau 3 ngày giá nông sản thực phẩm đã tăngphần trăm so với giá khi chưa tăng.

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân, lấy đến hai chữ số sau dấu phẩy)

Câu 74: Một số tăng thêm 20% thì phải giảm đi bao nhiêu phần trăm số mới để lại được số cũ?

Trả lời: Cần phải giảm đi%

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân, lấy đến hai chữ số sau dấu phẩy)

Câu 75: Bà Hoa đem táo ra chợ bán. Ngày thứ nhất bà bán được 25% số táo. Ngày thứ hai được số táo bằng 45% số táo ban đầu. Ngày thứ ba bà bán nốt 90 quả táo còn lại. Hỏi số táo ban đầu bà đem ra chợ bán là bao nhiêu quả?

Trả lời: Bà mang ra chợ bán quả táo.

Câu 76: Một trang trại đặt ra kế hoạch đạt năng suất cà phê 12 tấn/ha. Nhưng thực tế năm vừa qua trang trại đã đạt năng suất cà phê là 13,32 tấn/ha/. Hỏi trang trại đó đã thực hiện được bao nhiêu phần trăm kế hoạch?

Trả lời: Trang trại đó thực hiện được% kế hoạch

Câu 77: Nếu giảm chiều dài của một hình chữ nhật đi 37,5% và muốn diện tích không thay đổi thì chiều rộng phải thay đổi như thế nào?

- a/ Tăng 62,5% b/ Tăng 37,5% c/ Tăng 30% d/ Tăng 60%

Câu 78: Để tìm một số biết 20% của số đó là 70 ta làm như sau:

- a/ Nhân 70 với 20 b/ Nhân 70 với 20 rồi lấy tích chia cho 100
c/ Chia 70 cho 20 d/ Nhân 70 với 100 rồi lấy tích chia cho 20

Câu 79: Tính giá trị biểu thức: $A = 25\% - 18\% = \dots\dots\%$

Câu 80: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $24\% \times 7 = \dots\dots\dots\%$

Câu 81: Phép tính sau là đúng hay sai?

$$85,5\% : 5 = 17,1\%$$

- a/ Đúng b/ Sai

Câu 82: Tìm x biết: $125\% : x + 2\frac{3}{4} = 7,75$.

Trả lời: $x = \dots\dots\dots$ (nhập kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn)

Câu 83: Điền 0,1% của 2 500 000 là:

Câu 84: 25% của 2,28 là:

(Nhập kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn)

Câu 85: Tỷ số phần trăm của hai số 0,15 và 0,75 là%

Câu 86: Biết 45% của tổng hai số A và B là 360. Số A hơn số B là 350. Vậy số A là 570.

- a/ Đúng b/ Sai

Câu 87: 35% của 200 là:

- a/ 70 b/ 700 c/ 35 d/ 7000

Câu 88: Một hộp bi có 65% là số bi xanh, 15% là số bi vàng. Hỏi tổng số bi xanh và bi vàng chiếm bao nhiêu phần trăm số bi cả hộp?

Trả lời: Tổng số bi xanh và bi vàng chiếm số phần trăm so với số bi cả hộp là ...%.

Câu 89: Tỷ số phần trăm của 2 và 5 là:

- a/ 10% b/ 20% c/ 50% d/ 40%

Câu 90: Để tìm 50% của 30 ta làm như sau:

- a/ Nhân 30 với 50 b/ Nhân 50 với 100 rồi lấy tích chia cho 30

c/ Chia 30 cho 50 d/ Nhân 30 với 50 rồi lấy tích chia cho 100

Câu 91: Nếu 75% của một số là 15 thì số đó là:

a/ 15 b/ 20 c/ 75 d/ 200

Câu 92: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $(100 + 63) \times 3,67 + (200 - 37) \times 6,33 = \dots$

Câu 93: Cho phép tính: $49,358 + 39,452 - 9,358 + 0,548$

Kết quả của phép tính trên có chữ số hàng chục là:

Câu 94: Cho phép tính: $46,671 - 3,671 + 24,477 + 5,523$

Kết quả của phép tính trên có chữ số hàng đơn vị là:

Câu 95: Kết quả của phép tính: $40 \times 0,25 \times 345,6 = \dots$

a/ 3456 b/ 34,56 c/ 356,4

Câu 96: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $25,4 + 9,58 + 14,6 = \dots + 9,58$

Câu 97: Cho biểu thức: $B = 0,24 \times 450 + 0,8 \times 15 \times 3$

Khi đó: B 150

Câu 98: Cho phép tính: $18,9 \times 8,35 + 18,9 + 18,9 \times 0,65$

Kết quả của phép tính trên là:.....

Câu 99: Cho biểu thức: $B = 12,6 \times 17 + 83 \times 10,4 + 2,2 \times 83$. Giá trị của B là:

a/ 1200 b/ 1260 c/ 1180,6 d/ 1880,6

Câu 100: Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào ô trống sau:

$120 \times 9,74 \dots\dots\dots 2 \times 97,4 \times 6$

Câu 101: Giá trị của biểu thức $M = 6,8 \times 111 + 3,4 \times 2 \times 890 + 1,7 \times 4 \times 999$ là

Câu 102: Cho tổng: $A = 0,15 + 0,3 + 0,45 + 0,6 + \dots + 3$

Kết quả của tổng A là:

Câu 103: Tính: $(15,36 - 0,48 \times 5) \times (25,75 : 3 + 1,9) \times (1,6 \times 4 - 0,8 \times 8) = \dots\dots\dots$

Câu 104: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $34,6 \times 101 - 34 - 0,6 = \dots\dots\dots$

Câu 105: Cho biểu thức $A = (78,5 \times 34,7 - 24,7 \times 78,5) \times (45 \times 11 - 4500 \times 0,1 - 45)$

Giá trị của biểu thức A là:

a/ 0 b/ 785 c/ 755 d/ 800

Cung cấp Bộ đề ôn thi TNTV lớp 5 vòng thi Hương – Hội năm 2023 – 2024 // Bộ 10 đề ôn thi Violympic Toán TV – Toán TA lớp 5 Vòng 7 – 8 cấp Trường–Huyện năm 23 – 24 // Bộ đề mới ôn thi VIOEDU lớp 5 cấp Trường – Huyện năm 2023 – 2024 // Tài liệu ôn thi Toán quốc tế TIMO – HKIMO – ASMO – SASMO – TITAN LỚP 5. Ngoài ra, chúng tôi còn có đề ôn mới cho TNTV–VIOLYMPIC–VIOEDU ôn cấp Trường–Huyện–Tỉnh năm nay từ lớp 1 đến lớp 7. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích). Nghiêm cấm các hành vi sao chép, chia sẻ, bán lại tài liệu!

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu:



Câu 106: Cho biểu thức:

$$A = \frac{8,1: 0,6 \times 625 + 1,5 \times 1875 \times 9}{10,2 + 20,7 + 29,8 + 39,3}$$

Giá trị của A là:

- a/ 270 b/ 135 c/ 303,5 d/ 337,5

Câu 107: Cho biểu thức:

$$A = \frac{20,2 \times 5,1 - 30,3 \times 3,4 + 14,54}{14,54 \times 460 + 7,27 \times 540 \times 2}$$

Giá trị của biểu thức A là:

- a/ 0,01 b/ 0,001 c/ 0,02 d/ 1

Câu 108: Cho biểu thức:

$$A = (3,0 + 3,1 + 3,2 + \dots + 8,8 + 8,9 + 9,0) : \left(\frac{45 \times 9 \times 4 - 9}{35 \times 45 + 35 + 1} \right)$$

Khi đó: A365. Dấu thích hợp điền vào chỗ trống là:

Câu 109: Kết quả của phép tính: $3,6 \times 2 + 1,2 \times 6 + 16,8 + 7,2 + 3 \times 2,4$ là:

- a/ 46,2 b/ 45,6 c/ 44,4 d/ 43,2

Câu 110: Cho biểu thức:

$$A = \frac{1994 \times 2,4 \times 2 + 3 \times 3996 \times 1,6 + 4 \times 1,2 \times 4010}{38,4 + 2 \times 2,4 \times 92}$$

Khẳng định nào dưới đây đúng?

- a/ $A > 100$ b/ $A = 100$ c/ $A < 100$

Câu 111: Cho biểu thức:

$$A = \frac{1230 \times 0,18 + 456 \times 2 \times 0,9 + 421 \times 1,8}{(1 + 4 + 7 + 10 + \dots + 52 + 55) - 514}$$

Giá trị của biểu thức A là:

Câu 112: Cho biểu thức:

$$A = \frac{42 \times 24,6 + 8,2 \times 75 + 6,15 \times 4 \times 33}{4,2 + 14,2 + 24,2 + \dots + 94,2}$$

Số nào dưới đây là giá trị của biểu thức C?

- a/ 3 b/ 4 c/ 5 d/ 6

Câu 113: Tính: $2,67 \times 3,4 - 3,4 \times 1,67 = \dots$

Câu 114: Cho phép tính: $5,39 + 7,8 + 2,2$.

Kết quả của phép tính trên là:

- a/ 17,29 b/ 16,39 c/ 15,39 d/ 14,39

Câu 115: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

$$22,2 \times 4,21 + 4,21 \times 17,8 = \dots \times 4,21$$

Câu 116: Bạn Xuân nói kết quả của phép tính $1,26 \times 42 + 1,26 \times 58$ là 136. Hỏi bạn Xuân nói đúng hay sai?

a/ Đúng b/ Sai

Câu 117: Kết quả của phép tính $36,42 - 2,18 + 32,18 - 6,42$ là số nào dưới đây?

a/ 60 b/ 70 c/ 58,2 d/ 67,3

Câu 118: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $70 - 13,25 - 26,75 = 70 - \dots$

Câu 119: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $2,5 \times 0,4 = 25 \times 4 : \dots$

Câu 120: Cho số tự nhiên x có một chữ số thỏa mãn: $\overline{ab5,628} < \overline{ab5,6x6} < \overline{ab5,638}$.

Giá trị của x là

Câu 121: Cho $2,685 = 2 + 0,6 + \overline{0,0a} + 0,005$. Giá trị của chữ số a là:

Câu 122: Cho hai số tự nhiên x; b thỏa mãn $x < b$ và $b < 1,24$. Giá trị của số tự nhiên x là

Câu 123: Cho hai chữ số a; b thỏa mãn: $a - b = 8$. Khi đó giá trị của $\overline{a,52} - \overline{b,31}$ là:

a/ 8,21 b/ 5,21 c/ 13,21 d/ 3,21

Câu 124: Cho hai chữ số a; b khác 0 thỏa mãn: $\overline{a,b} \times 9,9 = \overline{aa,bb}$

Số thập phân $\overline{a,b}$ là

Câu 125: Cho các chữ số a; b khác 0 thỏa mãn: $\overline{14,ab} : 2,6 = \overline{a,b}$.

Giá trị của $a \times b = \dots$

Câu 126: Cho các chữ số a; b khác 0 thỏa mãn: $\overline{18,ab} : 5,1 = \overline{a,b}$.

Giá trị của $a + b = \dots$

Câu 127: Cho các chữ số a; b khác 0 thỏa mãn: $\overline{14,ab} : 5,1 = \overline{a,b}$.

Giá trị của $\overline{a,b} \times 2 = \dots$

Gần thi các cấp cô Trang có bộ đề mới ôn thi đặc biệt bổ sung ôn thi VIOEDU-VIOLYMPIC-TNTV để các em HS đạt kết quả tốt trong kì thi cấp Trường – Huyện – Tỉnh năm nay 2023 – 2024. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích).

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu ôn tập thêm:



Câu 128: Tìm chữ số x, biết $\overline{0,x05} < 0,104$

a/ $x = 2$ b/ $x = 0$ c/ $x = 4$ d/ $x = 7$

Câu 129: Nếu viết chữ số 0 vào bên phải phần thập phân của một số thập phân thì ta được số mới

a/ bé hơn số ban đầu b/ giảm 10 lần so với số ban đầu

c/ bằng số ban đầu

d/ gấp 10 lần số ban đầu.

Câu 130: Cho 4 chữ số 0, 1, 4, 6. Có tất cả bao nhiêu số thập phân có ba chữ số khác nhau được tạo thành từ bốn chữ số đã cho và bé hơn 1?

a/ 3 số

b/ 9 số

c/ 12 số

d/ 6 số

Câu 131: Cho các chữ số a; b; c; d khác 0 thỏa mãn: $\overline{ca,ba} + \overline{81,4d} = \overline{d4,1c}$

Giá trị của $a + b + c + d = \dots$

Câu 132: Cho một số thập phân trong đó phần nguyên và phần thập phân đều có một chữ số. Biết rằng khi viết thêm số 3 vào bên trái số thập phân đã cho ta được số mới gấp 5 lần số thập phân đã cho. Khi đó, số thập phân đã cho có phần nguyên là

Câu 133. Cho các chữ số a, b thỏa mãn: $2,02 + \overline{a,b} = 4,62$. Giá trị của tổng $a + b$ là

Câu 134. Điền dấu $<$, $>$, $=$ thích hợp vào chỗ trống

$$\overline{a,b2} + \overline{4,6c} + 20,51 \dots\dots\dots \overline{1a,b6} + \overline{3,4c} + 11,67$$

Câu 135. Từ các chữ số 1,3,5,6 hãy viết các số thập phân có 4 chữ số, biết rằng mỗi chữ số chỉ xuất hiện đúng một lần. Tính tổng của số thập phân lớn nhất và số thập phân bé nhất trong các số thập phân vừa viết được.

Trả lời: (Nhập kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn)

Câu 136. Có bao nhiêu giá trị của chữ số a thỏa mãn:

$$109 < \overline{8a,98} + \overline{24,a2} < 117?$$

a/ 7 giá trị

b/ 8 giá trị

c/ 6 giá trị

d/ 5 giá trị

Câu 137. Có bao nhiêu giá trị của chữ số a thỏa mãn: $35 < \overline{1a,3} + \overline{20,7a} < 40?$

a/ 6 giá trị

b/ 9 giá trị

c/ 5 giá trị

d/ 7 giá trị

Câu 138: Từ 4 chữ số 1, 2, 3, 4 ta viết được bao nhiêu số thập phân có phần nguyên nhỏ hơn 3? (Biết rằng mỗi số đều có đủ cả 4 chữ số đã cho và mỗi chữ số đã cho xuất hiện trong cách viết đúng một lần)

Trả lời:số

Câu 139: Cho số tự nhiên a có một chữ số thỏa mãn: $\overline{5,a} > 5,8$. Khi đó $\overline{5,a}$ là:

a/ 5,5

b/ 6,0

c/ 5,9

d/ 5,0

Câu 140: Cho số tự nhiên x có một chữ số thỏa mãn $\overline{36,95x5} < \frac{369\,515}{10\,000}$

Giá trị của x là:

Câu 141: Viết phân số sau dưới dạng số thập phân ta được: $\frac{3}{5} = \overline{0,b}$ (b là số tự nhiên có một chữ số)

Khi đó b =

Câu 142: Điền dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào ô trống sau:

$$\overline{a,45} + \overline{2,b3} + \overline{3,8c} \square \overline{a,bc} + 8,90$$

Câu 143: Một số thập phân x có phần thập phân chỉ có một chữ và $10,47 < x \times 3 < 11,64$.
Hỏi có bao nhiêu số x thỏa mãn?

Trả lời:số.

Câu 144: Bạn Thu nói: “Số thập phân $\overline{a,b}$ thỏa mãn $\overline{a,b} \times 4 = 5 \times a$ ($0 < a, b < 9$) là 2,5”

Hỏi bạn Thu nói đúng hay sai?

a/ Đúng

b/ Sai

Câu 145: Cho hai chữ số $a; b$ thỏa mãn: $\overline{a,b} = \overline{b,a} \times 3 + 2$

Khi đó: $\overline{ab} = \dots$

Câu 146: Số thập phân $\overline{a,b}$ thỏa mãn $\overline{a,b} \times 4 = a + b$ ($0 < a, b < 9$)

Khi đó: $\overline{b,a} = \dots$

a/ 4,3

b/ 5,1

c/ 6,2

d/ 1,5

Câu 147: Cho số thập phân $\overline{a,b}$ thỏa mãn $\overline{a,b} \times 1,75 = \overline{b,a}$ ($0 < a, b < 9$)

Khi đó: $b = \dots \times a$

Câu 148: Từ 4 chữ số 1; 2; 4; 6 ta có thể viết được tất cả bao nhiêu số thập phân có 3 chữ số khác nhau?

a/ 44 số thập phân

b/ 42 số thập phân

c/ 46 số thập phân

d/ 48 số thập phân

Câu 149: Cho các chữ số $a; b; c; d$ và $a = b + 1$ thỏa mãn:

$$(\overline{a,b} + 1,5) \times \overline{0,cd} = 1,44$$

$$(\overline{b,a} + 0,5) \times \overline{0,cd} = 0,68$$

Khi đó: $a + b + c + d = \dots$

Cung cấp Bộ đề ôn thi TNTV lớp 5 vòng thi Hương – Hội năm 2023 – 2024 // Bộ 10 đề ôn thi Violympic Toán TV – Toán TA lớp 5 Vòng 7 – 8 cấp Trường–Huyện năm 23 – 24 // Bộ đề mới ôn thi VIOEDU lớp 5 cấp Trường – Huyện năm 2023 – 2024 // Tài liệu ôn thi Toán quốc tế TIMO – HKIMO – ASMO – SASMO – TITAN LỚP 5. Ngoài ra, chúng tôi còn có đề ôn mới cho TNTV–VIOLYMPIC–VIOEDU ôn cấp Trường–Huyện–Tỉnh năm nay từ lớp 1 đến lớp 7. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích). Nghiêm cấm các hành vi sao chép, chia sẻ, bán lại tài liệu!

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu:



Câu 150: Cho $\overline{ab,c} - \overline{a,bc} + \overline{0,abc} = 41,496$

Khi đó: $a + b - c = \dots$

Câu 151: Cho số thập phân $\overline{a,b}$ thỏa mãn $\overline{a,b} \times 7,7 = \overline{aa,bb}$ ($0 < a, b < 9$)

Khi đó: $a = \dots$

Câu 152: Cho $x = \frac{3}{4}y$ và $\overline{y, x} + \overline{x, y} = 7,7$

Khi đó: $\overline{x, y} = \dots$

Câu 153: Cho các chữ số $x; y; a; b$ khác 0 thỏa mãn:

$$\overline{x, y} \times \overline{0, xy} = \overline{a, abb}$$

Khi đó: $x \times y - a \times b = \dots$

Câu 154: Cho các chữ số $a; b; c; d; x$ khác 0 thỏa mãn:

$$\overline{a, b} \times \overline{c, d} = \overline{x, xx}$$

Hỏi có bao nhiêu phép tính thỏa mãn?

Trả lời:phép tính.

Câu 155: Cho: $x + y = 12$ và $\overline{y, x} = 3,6 + \overline{x, y}$

Giá trị của x là, giá trị của y là

Câu 156: Số thập phân $\overline{b, 9}$ thỏa mãn: $\overline{b, 9} < 1,9$ là

Câu 157: Cho số thập phân $\overline{12, a}$ (a là một chữ số) sao cho tổng của chữ số hàng đơn vị và chữ số hàng phần mười là 8. Số thập phân đó là: ...

Câu 158: Điền số thích hợp vào chỗ trống: $\overline{a, 5} + \overline{1, b} = \overline{a, b} + \dots$

Câu 159: Cho a là một chữ số thỏa mãn $\overline{a, 7} < 3,7$

Số các giá trị của chữ số a thỏa mãn đề bài là: giá trị

Câu 160: Nếu viết chữ số 0 vào bên trái phần nguyên của một số thập phân thì ta được số mới

a/ bé hơn số ban đầu

b/ giảm 10 lần so với số ban đầu

c/ bằng số ban đầu

d/ gấp 10 lần số ban đầu.

Câu 161: Tìm $\overline{abc}$, biết $\overline{abc, 5} - \overline{5ab, c} = 119,7$

$\overline{abc} = \dots$

Câu 162. Cho các chữ số a, b, c, d thỏa mãn: $\overline{ab, cd} \times 100,01 = \overline{ab58,47cd}$.

Tổng $a + b + c + d = \dots$

Câu 163: Tìm $\overline{abc}$, biết $\overline{abc, 3} - \overline{3ab, c} = 193,5$

$\overline{abc} = \dots$

Câu 164: Cho các chữ số a, b, c, d thỏa mãn: $\overline{ab, cd} \times 100,01 = \overline{3b0d, a4c6}$.

Tổng $a + b + c + d = \dots$

Câu 165. Có bao nhiêu số thập phân có 4 chữ số khác nhau nhỏ hơn 1?

(Chú ý: số 5,000 cũng là số thập phân có 4 chữ số)

Trả lời:số.

Câu 166: Cho hai số thập phân đều có hai chữ số ở phần thập phân và có tổng phần nguyên của hai số đó là 159. Biết rằng nếu xóa đi chữ số 5 ở hàng đơn vị của số thứ nhất ta được số thứ hai, còn nếu số đi chữ số 2 ở hàng phần mười của số thứ nhất thì số đó tăng thêm 0,07 đơn vị. Tổng của hai số đó là:

Câu 167: Cho số thập phân có 3 chữ số ở phần nguyên. Nếu dịch dấu phẩy sang trái hai chữ số thì ta được số mới thay đổi như thế nào?

- a/ Gấp lên 1000 lần b/ Gấp lên 100 lần
c/ Giảm đi 1000 lần c/ Giảm đi 100 lần

Câu 168. Cho số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân. Nếu ta bỏ đi dấu phẩy thì số đó thay đổi như thế nào?

- a/ Gấp 100 lần số ban đầu b/ Gấp 10 lần số ban đầu
c/ Giảm đi 10 lần số ban đầu c/ Giảm đi 100 lần số ban đầu

Câu 169: Bạn Bình thực hiện một phép chia hai số thập phân, trong đó số bị chia có đúng hai chữ số ở phần thập phân, số chia chỉ có một chữ số ở phần thập phân. Khi thực hiện phép chia Bình bỏ dấu phẩy ở cả hai số và chia như chia hai số tự nhiên. Kết quả Bình có so với kết quả đúng:

- a/ gấp 100 lần b/ giảm 100 lần c/ gấp 10 lần d/ giảm 10 lần

Câu 170: Cho hai số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân và có hiệu là 123. Biết rằng nếu xóa chữ số 6 ở hàng đơn vị của số thứ nhất ta được số thứ hai còn nếu xóa đi số chữ số 3 ở hàng phần mười của số thứ nhất thì số đó tăng thêm 0,06.

Số thập phân thứ nhất là

Số thập phân thứ hai là

Gần thi các cấp cô Trang có bộ đề mới ôn thi đặc biệt bổ sung ôn thi VIOEDU–VIOLYMPIC–TNTV để các em HS đạt kết quả tốt trong kì thi cấp Trường – Huyện – Tỉnh năm nay 2023 – 2024. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích).

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu ôn tập thêm:



Câu 171: Cho hai số thập phân có tổng là 53,42. Nếu dời dấu phẩy của số bé sang trái một hàng ta được số bé mới rồi lấy hiệu giữa số lớn và số bé mới ta được 36,26. Khi đó ta có:

Hiệu của số lớn với 11,6 bằng
Hiệu của hai số đã cho bằng
Tích của số bé đã cho với 2 bằng

⇔

⇔

⇔

Danh sách đáp án

31,2

28,2

26,22

22,22

Câu 172: Cho ba số có tổng là 586,635. Biết rằng khi dời dấu phẩy của số thứ nhất sang bên phải một chữ số ta được số thứ hai, khi dời dấu phẩy của số thứ nhất sang bên trái một chữ số ta được số thứ ba. Hỏi kết luận nào dưới đây sai?

- a/ Hiệu của số thứ hai và số thứ nhất là 475,65
- b/ Hiệu của số thứ hai và số thứ ba là 523,565
- c/ Hiệu của số thứ nhất và số thứ ba là 47,565

Câu 173: Cho 3 số thập phân có tổng là 166,944. Biết rằng số thứ nhất lớn hơn số thứ hai là 135,36 và nếu dịch dấu phẩy của số thứ ba sang bên phải 2 chữ số ta sẽ được số thứ nhất.

Số thứ nhất là..... Số thứ hai là..... Số thứ ba là

Câu 174: Khi từ một số tự nhiên cho một số thập phân có ba chữ số ở phần thập phân. Do sơ ý nên bạn Minh đã bỏ quên dấu phẩy và đặt phép trừ như trừ hai số tự nhiên nên được kết quả là 1379. Biết hai số có hiệu đúng là 3544,832.

Khi đó ta có: Số tự nhiên là một số (a/ lớn hơn; b/ bé hơn) 3570 và số thập phân là một số (a/ lớn hơn; b/ bé hơn) 2,159.

Câu 175: Khi dịch chuyển dấu phẩy của số thập phân M sang bên phải một chữ số thì ta được số mới. Hỏi tổng của số M và số mới gấp bao nhiêu lần số M?

- a/ 9 lần
- b/ 10 lần
- c/ 11 lần
- d/ 12 lần

Câu 176: Cho số thập phân 23,456. Cần dịch chuyển dấu phẩy của số đã cho như thế nào để được một số thập phân mới có phần nguyên có 4 chữ số?

- a/ sang trái 2 hàng
- b/ sang phải 2 hàng
- c/ sang trái 1 hàng
- d/ sang phải 1 hàng

Câu 177: Khi nhân một số tự nhiên với một số thập phân, một bạn học sinh đã viết nhầm dấu phẩy của số thập phân sang trái một hàng nên được tích mới là 62,88. Hỏi tích đúng là bao nhiêu?

Trả lời: Tích đúng là

Câu 178: Cho số thập phân 12,34. Nếu dịch chuyển dấu phẩy của số đã cho sang bên phải một hàng thì được số mới là:

Câu 179: Cho số thập phân 3,55. Khi dịch chuyển dấu phẩy của số đó sang bên phải một chữ số thì số thập phân đó tăngđơn vị

Câu 180: Khi cộng 15 với 12,34 bạn Xuân viết nhầm dấu phẩy của số 12,34 sang phải một hàng nên được tổng mới. Hỏi tổng mới hơn tổng cũ bao nhiêu đơn vị?

Trả lời:

Câu 181: Bạn Bình thực hiện một phép chia hai số thập phân, trong đó số bị chia chỉ có một chữ số khác 0 ở phần thập phân, số chia có đúng hai chữ số khác 0 ở phần thập phân. Khi thực hiện phép chia Bình bỏ dấu phẩy ở cả hai số và chia như chia hai số tự nhiên. Kết quả Bình có so với kết quả đúng thay đổi như thế nào?

- a/ gấp 100 lần b/ giảm 100 lần c/ gấp 10 lần d/ giảm 10 lần

Câu 182: Khi thực hiện phép chia giữa hai số thập phân, với số chia là 8,08. Một bạn đã bỏ dấu phẩy ở số chia nhưng lại giữ nguyên số bị chia như ban đầu. Kết quả phép tính của bạn đó so với kết quả đúng thay đổi như thế nào?

- a/ Gấp 100 lần số ban đầu b/ Gấp 10 lần số ban đầu
c/ Giảm đi 10 lần d/ Giảm đi 100 lần.

Câu 183. Cho số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân. Nếu dịch dấu phẩy sang phải một số thì số đó thay đổi như thế nào?

- a/ Gấp 100 lần số ban đầu b/ Gấp 10 lần số ban đầu
c/ Giảm đi 10 lần số ban đầu c/ Giảm đi 100 lần số ban đầu

Câu 184. Cho số thập phân có 3 chữ số ở phần thập phân.

Nếu ta bỏ dấu phẩy đi thì ta được số mới thay đổi như thế nào?

- a/ Gấp 1000 lần số ban đầu b/ Giảm đi 100 lần số ban đầu
a/ Giảm đi 1000 lần số ban đầu d/ Gấp 100 lần số ban đầu

Câu 185: Hai số thập phân có tổng là 66. Khi thực hiện phép tính tìm hiệu hai số đó, một bạn đã đặt nhầm dấu phẩy ở số bé sang phải một hàng nên được kết quả là 13,2. Số lớn là:

Câu 186: Hai số thập phân có tổng là 66. Khi thực hiện phép tính tìm hiệu hai số đó, một bạn đã đặt nhầm dấu phẩy ở số bé sang phải một hàng nên được kết quả là 13,2. Số bé là:

Cung cấp Bộ đề ôn thi TNTV lớp 5 vòng thi Hương – Hội năm 2023 – 2024 // Bộ 10 đề ôn thi Violympic Toán TV – Toán TA lớp 5 Vòng 7 – 8 cấp Trường–Huyện năm 23 – 24 // Bộ đề mới ôn thi VIOEDU lớp 5 cấp Trường – Huyện năm 2023 – 2024 // Tài liệu ôn thi Toán quốc tế TIMO – HKIMO – ASMO – SASMO – TITAN LỚP 5. Ngoài ra, chúng tôi còn có đề ôn mới cho TNTV–VIOLYMPIC–VIOEDU ôn cấp Trường–Huyện–Tỉnh năm nay từ lớp 1 đến lớp 7. Để tránh nhầm lẫn và mạo danh vui lòng liên hệ đặt mua tài liệu trực tiếp Tel - Zalo: 0948.228.325 (Cô Trang Toán IQ) - 0919.281.916 (Thầy Thích). Nghiêm cấm các hành vi sao chép, chia sẻ, bán lại tài liệu!

Quét mã QR để được hỗ trợ tư vấn và đặt mua tài liệu:



Câu 187. Cho một số thập phân có một chữ số ở phần thập phân. Nếu bỏ dấu phẩy của số đó đi ta được số mới hơn số cũ 131,4 đơn vị. Số thập phân đó là

Câu 188. Hai số thập phân có tổng là 53. Khi thực hiện phép tính tìm hiệu hai số đó, một bạn đã đặt nhầm dấu phẩy ở số bé sang phải một hàng nên được kết quả là 25,5. Tìm số bé.

- a/ 50,5 b/ 5,05 c/ 2,5 d/ 25

Câu 189: Tổng của một số tự nhiên và một số thập phân là 20,31. Khi cộng hai số đó Linh quên mất dấu phẩy ở số thập phân và cộng như cộng hai số tự nhiên nên kết quả bằng 546. Hiệu hai số ban đầu là:

- a/ 6,69 b/ 5,31 c/ 9,69 d/ 8,41

Câu 190: Tổng của một số tự nhiên và một số thập phân là 37,8. Khi cộng hai số đó Lâm quên mất dấu phẩy ở số thập phân và cộng như cộng hai số tự nhiên nên kết quả bằng 180. Hiệu hai số ban đầu là:

- a/ 5,8 b/ 4,2 c/ 8,4 d/ 6,2

Câu 191: Khi dời dấu phẩy của một số thập phân sang bên phải một hàng thì số đó tăng lên 771,3 đơn vị. Số thập phân đó là:

- a/ 85,7 b/ 84,7 c/ 86,5 d/ 85,6

Câu 192: Cho số thập phân 86,324. Nếu chuyển dấu phẩy sang bên phải một chữ số thì chữ số 4 thuộc hàng nào của số mới?

- a/ Hàng phần mười b/ Hàng phần nghìn
c/ Hàng đơn vị d/ Hàng phần trăm

Câu 193. Cho một số thập phân có một chữ số ở phần thập phân. Nếu bỏ dấu phẩy của số đó đi ta được số mới hơn số cũ 22,5 đơn vị. Số thập phân đó là:

Câu 194. Khi dời dấu phẩy của một số thập phân sang bên trái một hàng thì số đó giảm đi 44,55 đơn vị. Số thập phân đó là:

- a/ 49,5 b/ 54,5 c/ 55,4 d/ 45,9

Câu 195: Cho hai số thập phân biết khi dịch chuyển dấu phẩy của số lớn sang trái một chữ số thì ta được số bé. Khi đó số bé bằnghiệu của số lớn và số bé.

- a/ $\frac{1}{8}$ b/ $\frac{1}{9}$ c/ $\frac{1}{10}$

Câu 196: Cho số thập phân 375,49. Nếu di chuyển dấu phẩy của số đã cho sang bên trái 2 hàng thì được số thập phân mới có phần thập phân gồm bao nhiêu chữ số?

Trả lời: chữ số

Câu 197: Cho số thập phân A. Chuyển dấu phẩy của số A sang phải 1 hàng ta được số B, sang trái 1 hàng ta được số C. Hỏi số B gấp bao nhiêu lần số C?

- a/ 100 lần b/ 99 lần c/ 10 lần d/ 9 lần

Câu 198: Khi dịch chuyển dấu phẩy của số thập phân 64,2 sang trái một chữ số thì ta được số mới. Tổng của số cũ và số mới là:.....

Câu 199: Cho số thập phân 23,57. Nếu dịch chuyển dấu phẩy của số đã cho sang bên trái một hàng thì ta được số mới là

Câu 200: Khi dịch chuyển dấu phẩy của số thập phân A sang bên phải một chữ số, số đó tăng thêm 23,4 đơn vị. Số A là:

Lời ngỏ,

Các tài liệu em gửi là công sức, trí tuệ của đội ngũ các Thầy cô giáo bên ToanIQ.com đã biên soạn và tổng hợp với mục đích giúp các em học sinh học tập bổ trợ kiến thức và Ôn thi chứ không cam kết bất kì điều gì về trúng bao nhiêu %, do đó rất mong các bậc PH và các Thầy cô giáo hãy tôn trọng và dùng đúng mục đích trong giảng dạy cho các con, không chia sẻ (group zalo, facebook, ...) và nghiêm cấm tất cả các hình thức sao chép và bán lại các tài liệu.

Hình thức bán lại tài liệu (có thể núp bóng dưới hình thức share chung phí và bán lại cho nhiều người và mạo danh tên của các thầy cô giáo trong trung tâm) gây ảnh hưởng lớn đến đạo đức, tư cách của người giáo viên giảng dạy cho các em học sinh, cho các con. Do đó, chúng ta cần lên án và tẩy chay về hành động này.

Chúng tôi không có ủy quyền cho bất kì ai hay cộng tác viên nào bán tài liệu ngoài Cô Trang: 0948.228.325 và cô Cúc: 0936.128.126. Tránh sự nhầm lẫn đáng tiếc, em sử dụng duy nhất một số điện thoại và zalo: 0948.228.325 (em Trang) và các tài khoản chuyển bắt buộc theo tên của Thầy “Đoàn Xa Thích” quản lí bên em. Tất cả các thông tin chuyển khoản không phải tên Thầy “Đoàn Xa Thích” thì đều là giả danh và núp bóng bán lại tài liệu.

Thay mặt trung tâm, Em Trang cảm ơn các bậc PH và các Thầy cô giáo đã tin tưởng và đồng hành cùng trung tâm!

Trong quá trình các con học tập cần hỗ trợ giải đáp các bậc PH vui lòng liên hệ trực tiếp cô Trang theo số máy: 0948.228.325 (Zalo) hoặc Thầy Thích theo số máy: 0919.281.916 (Zalo).

Học Toán Cô Trang,

Cung cấp tài liệu luyện thi từ cơ bản đến nâng cao theo chuyên đề - Đề thi - Toán Phát triển tư duy Luyện thi Violympic - MYTS - Toán quốc tế (SASMO - IMAS - KANGAROO) ,.....

Hỗ trợ giải đáp Toán Tiểu học - tư vấn và liên hệ đặt mua tài liệu:

- Tel - Zalo: **0948.228.325** (Cô Trang)

- Email: nguyentrangmath@gmail.com

- Website: <http://www.nguyentrangmath.com> - www.ToanIQ.com

- Facebook: <https://www.facebook.com/hoctoancotrang>

- Tham gia nhóm Cộng đồng VIOEDU tại đây: <https://zalo.me/g/vhnmbc932>

